

Bản án số: 1905/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 18/12/2019.

V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phan Thị Minh Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Võ Thị Nam

2/ Ông Trần Văn Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nguyễn Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 348/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 269/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 5359/2019/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4552/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2019; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 8946/2019/QĐST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2019; Quyết định xét xử số 5847/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Huỳnh Hoàng T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 165 Đường T, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Phung Quoc C (Phung Julie S), sinh năm 1982.

Quốc tịch: Anh.

Địa chỉ: 72 S Street OLD Manchester M16 9AS England.

(Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 03/7/2018, bản tự khai ngày 23/8/2018 nguyên đơn ông Lê Huỳnh Hoàng T trình bày:

Ông và bà Phung Quoc C (Phung Julie S) tự nguyện kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 3691 quyền số 14 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/12/2006. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống chung ở Anh rất hạnh phúc, đến ngày 01/8/2015 thì hai vợ chồng về Việt Nam sinh sống. Từ đây cuộc sống bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, hay cãi vã nhau vì kinh tế trong gia đình nên đến tháng 10/2017 bà Phung Quoc C (Phung Julie S) trở về Anh. Hai vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Phung Quoc C (Phung Julie S) để có điều kiện ổn định cuộc sống.

Con chung: Quá trình chung sống, ông và bà Phung Quoc C (Phung Julie S) có 02 con chung là Lê Phung N, sinh ngày 17/8/2005 và Lê Phung Hoàng N, sinh ngày 23/8/2014. Hiện nay hai trẻ đang sống cùng mẹ tại Anh. Ông đồng ý để bà Phung Quoc C (Phung Julie S) tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc 02 con cho đến khi trưởng thành. Ông cấp dưỡng nuôi con là 4.000.000 đồng/tháng cho cả 02 trẻ.

Tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Huỳnh Hoàng T khai không có.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019 ông Lê Huỳnh Hoàng T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Ngày 09/10/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có công văn số 687/UTTPDS- TA30 về thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp gửi Bộ Tư pháp yêu cầu cơ quan có thẩm quyền Anh thông báo việc thụ lý vụ án, tiến hành lấy lời khai và thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ nhất vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 17 tháng 5 năm 2019, lần thứ hai vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 17 tháng 6 năm 2019 và xét xử công khai lần thứ nhất vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 17 tháng 7 năm 2019; lần thứ hai vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 19 tháng 8 năm 2019 đối với bà Phung Quoc C. Trường hợp Tòa án không nhận được văn bản thông báo về kết quả tổng đạt cũng như lời khai, tài liệu chứng cứ của bà và đến ngày mở phiên tòa bà không có mặt, không có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt thì Tòa án sẽ mở lại phiên tòa vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 28 tháng 10 năm 2019.

Ngày 14/11/2018, Bộ Tư pháp đã có công văn số 2855/CH-BTP về việc thực hiện ủy thác tư pháp theo đó, đề nghị Tòa án hoàng gia Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ailen thực hiện ủy thác tư pháp đối với đương sự Phung Quoc C.

Ngày 24/6/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có công văn số 3777/TATP-TGĐVNCTN gửi Bộ Tư pháp đề nghị thông báo kết quả ủy thác tư pháp đối với đương sự Phung Quoc C.

Ngày 06/8/2019 Bộ Tư pháp đã có công văn số 2093/CH-BTP về việc thực hiện ủy thác tư pháp theo đó, đề nghị Tòa án hoàng gia Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ailen thực hiện ủy thác tư pháp đối với đương sự Phung Quoc C theo Công hàm số 2855/CH-BTP ngày 14/11/2018.

Tại bản tự khai ngày 06 tháng 8 năm 2019 của bà Phung Quoc C (Phung Julie S) có nội dung: bà và ông Lê Huỳnh Hoàng T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 3691 quyền số 14 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/12/2006. Thời gian đầu, bà và ông Thuởng cư trú và làm việc tại Vương quốc Anh, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc. Ngày 01 tháng 8 năm 2015, bà theo ông T về Việt Nam sinh sống, trong thời gian này thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và lối sống hàng ngày. Ngày 10 tháng 10 năm 2017, bà qua lại Anh sinh sống và làm việc cùng các con chung. Nay ông T yêu cầu ly hôn thì bà cũng đồng ý để các bên ổn định cuộc sống riêng của mình.

Về con chung: Quá trình chung sống, bà và ông Lê Huỳnh Hoàng T có 02 con chung là Lê Phung N, sinh ngày 17/8/2005 và Lê Phung Hoàng N, sinh ngày 23/8/2014. Hiện nay hai trẻ đang sống cùng bà tại Vương quốc Anh. Bà là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc các con chung và đồng ý mức cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000 đồng/tháng cho cả 02 trẻ từ ông Thuởng.

Tài sản chung và nợ chung: bà Phung Quoc C (Phung Julie S) khai không có.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Ngày 20/6/2019, nguyên đơn ông Lê Huỳnh Hoàng T có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng giải quyết vụ án, hòa giải và xét xử vì lý do bận công việc.

Ngày 06/8/2019 bà Phung Quoc C (Phung Julie S) có đơn xin vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc, mở phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải, xét xử và suốt quá trình tố tụng giải quyết tại Tòa án vì lý do không có thời gian về Việt Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Việc tuân thủ pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán chủ tọa đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về “Nguyên tắc xét xử, thành phần hội đồng xét xử, sự có mặt của các thành viên trong hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa; Phạm vi xét xử sơ thẩm” tại phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ông Lê Huỳnh Hoàng T được ly hôn với bà Phung Quoc C (Phung Julie S). Giao con chung tên Lê Phung N, sinh ngày 17/8/2005 và Lê Phung Hoàng N, sinh ngày 23/8/2014 cho bà Phung Quoc C (Phung Julie S) trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, ông Lê Huỳnh Hoàng T cấp dưỡng nuôi các con chung là 4.000.000 đồng/tháng cho cả 02 trẻ. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Xét yêu cầu của nguyên đơn thuộc tranh chấp về ly hôn, bị đơn bà Phung Quoc C (Phung Julie S) đang cư trú hợp pháp tại Anh thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 38 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về vắng mặt đương sự: Xét ông Lê Huỳnh Hoàng T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Bà Phung Quoc C (Phung Julie S) có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Lê Huỳnh Hoàng T, bà Phung Quoc C (Phung Julie S) theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu ly hôn của ông Lê Huỳnh Hoàng T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 3691 quyền số 14 do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/12/2006 có đủ cơ sở để xác định quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Huỳnh Hoàng T và bà Phung Quoc C (Phung Julie S) là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời khai của ông Thường và bà Phung Quoc C (Phung Julie S) thì sau khi kết hôn hai vợ chồng sống chung ở Anh rất hạnh phúc, đến ngày 01/8/2015 thì hai vợ chồng về Việt Nam sinh sống. Từ đây cuộc sống bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, hay cãi vã nhau vì kinh tế trong gia đình nên đến tháng 10/2017 bà Phung Quoc C (Phung Julie S) trở về Anh. Hai vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ không có nên cả hai đồng ý yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn để cả hai có điều kiện ổn định cuộc sống.

Xét thấy vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau san sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình; nghĩa vụ sống cùng với nhau trong khi hai vợ chồng ông

Thuởng và bà Phung Quoc C (Phung Julie S) mỗi người một nơi, tình cảm vợ chồng càng không có điều kiện vun đắp là có căn cứ về việc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thuởng tuyên ông Lê Huỳnh Hoàng T được ly hôn với bà Phung Quoc C (Phung Julie S) như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Con chung: Căn cứ vào giấy khai sinh số 6420/TLKS-BS ngày 08 tháng 11 năm 2019 và giấy khai sinh số 118 ngày 09 tháng 9 năm 2005, cùng với lời khai của ông Thuởng và bà Phung Quoc C (Phung Julie S) đủ cơ sở xác định quá trình chung sống ông Thuởng và bà Phung Quoc C (Phung Julie S) có 02 con chung tên Lê Phung N, sinh ngày 17/8/2005 và Lê Phung Hoàng N, sinh ngày 23/8/2014. Hiện nay cả 02 con chung đang sống với bà Phung Quoc C (Phung Julie S) tại Vương quốc Anh. Cả hai thống nhất đồng ý giao các con chung cho bà Phung Quoc C (Phung Julie S) trực tiếp nuôi dưỡng cho tới khi trưởng thành. Ông Lê Huỳnh Hoàng T tự nguyện cấp dưỡng nuôi các con chung mỗi tháng 4.000.000 (Bốn triệu) đồng và bà Phung Quoc C (Phung Julie S) cũng đồng ý. Việc cấp dưỡng được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi các con chung là Lê Phung N và Lê Phung Hoàng N đến tuổi trưởng thành.

Kể từ ngày bà Phung Quoc C (Phung Julie S) có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Lê Huỳnh Hoàng T không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như trên thì hàng tháng ông Thuởng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Lê Huỳnh Hoàng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Bà Phung Quoc C (Phung Julie S) có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Lê Huỳnh Hoàng T nếu ông Thuởng lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ thì Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Huỳnh Hoàng T và bà Phung Quoc C (Phung Julie S) khai không có.

[3] Án phí, chi phí tố tụng khác:

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Lê Huỳnh Hoàng Tphải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê Huỳnh Hoàng Tphải chịu số tiền là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 38, Khoản 4 Điều 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Khoản 1 Điều 273; Điều 464; điểm d Khoản 1, Khoản 2 Điều 469, điểm a Khoản 5 Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 53, Điều 54, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Khoản 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85, Điều 86, Điều 87, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 119, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a Khoản 5, Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Huỳnh Hoàng T.

Quan hệ hôn nhân: Ông Lê Huỳnh Hoàng T được ly hôn với bà Phung Quoc C (Phung Julie S).

Giấy chứng nhận kết hôn số 3691 quyền số 14 do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/12/2006 cho ông Lê Huỳnh Hoàng T và bà Phung Quoc C (Phung Julie S) không còn giá trị pháp lý.

Con chung: Giao 02 con chung tên Lê Phung N, sinh ngày 17/8/2005 và Lê Phung Hoàng N, sinh ngày 23/8/2014 cho bà Phung Quoc C (Phung Julie S) được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi trưởng thành. Ông Lê Huỳnh Hoàng T tự nguyện cấp dưỡng nuôi các con chung mỗi tháng

4.000.000 (Bốn triệu) đồng. Thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi các con chung là Lê Phung N và Lê Phung Hoàng N đến tuổi trưởng thành.

Kể từ ngày bà Phung Quoc C (Phung Julie S) có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Lê Huỳnh Hoàng T không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như trên thì hàng tháng ông Thuởng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Lê Huỳnh Hoàng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Bà Phung Quoc C (Phung Julie S) có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Lê Huỳnh Hoàng T nếu ông Thuởng lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ thì Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

2/ Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn ông Lê Huỳnh Hoàng T phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0049120 ngày 18/7/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Lê Huỳnh Hoàng T đã nộp đủ.

Án phí cấp dưỡng nuôi con ông Lê Huỳnh Hoàng T phải chịu số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng. Như vậy, ông Lê Huỳnh Hoàng T còn phải nộp số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

3/ Án xử sơ thẩm, thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày ông Lê Huỳnh Hoàng T nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Đối với bà Phung Quoc C (Phung Julie S) thời hạn kháng cáo bản án là 01 (Một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Cảnh

Võ Thị Nam

Lê Phan Thị Minh Nguyệt

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP. HCM;
- Viện kiểm sát Cấp cao tại TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP. HCM;
- Ủy ban nhân dân TP. HCM;
- Đương sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Phan Thị Minh Nguyệt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Phan Thị Minh Nguyệt

